# NGHỊ ĐỊNH THƯ YÊU CẦU KIỂM DỊCH THỰC VẬT ĐỐI VỚI

# SẢN PHẨM CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT DÙNG LÀM DƯỢC LIỆU XUẤT KHẨU TỪ VIỆT NAM SANG TRUNG QUỐC

# GIỮA TỔNG CỤC HẢI QUAN NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA VÀ BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

# (DỰ THẢO)

Nhằm xuất khẩu an toàn các loại dược liệu có nguồn gốc thực vật từ Việt Nam sang Trung Quốc, trên cơ sở phân tích nguy cơ dịch hại, Tổng cục Hải quan Trung Quốc (sau đây gọi là "GACC") và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là gọi là "MARD"), đã cùng nhau thảo luận và đạt được sự đồng thuận như sau:

**Điều 1 Quy định chung**

Theo mục đích của Nghị định thư này, các nguyên liệu nguồn gốc thực vật dùng làm dược liệu xuất khẩu sang Trung Quốc (sau đây gọi là "dược liệu có nguồn gốc thực vật") là sản phẩm của cây thuốc mọc hoang hoặc cây thuốc trồng, danh sách tại Phụ lục của Nghị định thư này. Các loại dược liệu có nguồn gốc từ thực vật phải đáp ứng các yêu cầu kiểm dịch thực vật nêu trong Nghị định thư này, không nhiễm các đối tượng kiểm dịch thực vật của Trung Quốc (Phụ lục), đất hoặc tàn dư thực vật và tuân thủ các quy định về kiểm dịch thực vật của Trung Quốc.

Nghị định thư này chỉ liên quan đến các yêu cầu kiểm dịch thực vật. Các tiêu chuẩn và yêu cầu khác liên quan đến sức khỏe con người, chẳng hạn như tiêu chuẩn thuốc quốc gia của Trung Quốc, cũng có thể áp dụng cho các cây dược liệu có nguồn gốc từ Việt Nam.

**Điều 2 Đăng ký**

Tất cả các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, bảo quản (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) có nhu cầu xuất khẩu dược liệu có nguồn gốc thực vật vào Trung Quốc sẽ được đăng ký bởi MARD và được GACC phê duyệt. Thông tin đăng ký phải bao gồm tên, địa chỉ và số đăng ký, để bất cứ khi nào cũng có thể truy xuất được nguồn gốc của bất kỳ sản phẩm nào khi bị phát hiện không tuân thủ các yêu cầu về kiểm dịch thực vật của Trung Quốc. MARD sẽ cung cấp danh sách đăng ký cập nhật hàng năm để GACC phê duyệt trước khi bắt đầu xuất khẩu. GACC sẽ công bố danh sách trên trang web của mình.

Các doanh nghiệp không được Trung Quốc đăng ký sẽ không được phép xuất khẩu nguyên liệu dược liệu sang Trung Quốc.

**Điều 3 Các biện pháp toàn diện về dịch hại**

Dưới sự giám sát của MARD, các doanh nghiệp dược liệu có nguồn gốc thực vật xuất khẩu sang Trung Quốc áp dụng các biện pháp toàn diện để kiểm soát dịch hại, bao gồm giám sát dịch hại, phòng ngừa và kiểm soát toàn diện, xử lý sau thu hoạch và lưu giữ hồ sơ liên quan.

Việc giám sát và phòng trừ dịch hại tại các doanh nghiệp nên được thực hiện dưới sự hướng dẫn của nhân viên kỹ thuật có kiến thức về kiểm dịch thực vật, và nhân viên kỹ thuật được đào tạo bởi MARD hoặc đơn vị do MARD ủy quyền.

Nếu phát hiện các loài dịch hại mà Trung Quốc quan tâm, phải được thực hiện kịp thời các biện pháp kiểm soát tương ứng, để đảm bảo rằng các nguyên liệu dược liệu có nguồn gốc thực vật xuất khẩu sang Trung Quốc không nhiễm các loài dịch hại mà Trung Quốc quan tâm.

**Điều 4 Chế biến và đóng gói**

Dược liệu có nguồn gốc thực vật phải được làm sạch đất, tạp chất và sấy khô.

Vật liệu đóng gói phải sạch, hợp vệ sinh, không sử dụng và tuân thủ các yêu cầu về sức khỏe cây trồng và vệ sinh của Trung Quốc. Vật liệu đóng gói bằng gỗ phải tuân thủ Tiêu chuẩn quốc tế về các biện pháp kiểm dịch thực vật số 15 (ISPM 15).

Từng hộp đựng phải được dán nhãn bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh, trên đó có ghi tên hàng hóa, nước xuất khẩu, nơi sản xuất (tỉnh, thành phố hoặc quận), tên hoặc số đăng ký của cơ sở chế biến…. Trên mỗi hộp và pallet phải phải ghi bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh dòng chữ "Exported to the People's Republic of China" (输往中华人民共和国).

Công-ten-nơ nguyên liệu dược liệu có nguồn gốc thực vật để xuất khẩu sang Trung Quốc phải được kiểm tra độ sạch tại thời điểm bốc hàng. Công-ten-nơ phải được niêm phong và dấu niêm phong của phải còn nguyên vẹn khi đến cảng nhập của Trung Quốc.

**Điều 5 Kiểm tra và kiểm dịch trước khi xuất khẩu**

Dược liệu có nguồn gốc thực vật đã đạt sau kiểm soát kiểm dịch thực vật (giám sát) bởi MARD và đáp ứng các yêu cầu của Nghị định thư này sẽ được phép xuất khẩu sang Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

Nếu phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật mà phía Trung Quốc quan tâm, đất hoặc mảnh vụn thực vật đã được tìm thấy trong quá trình kiểm tra trước khi xuất khẩu, lô hàng không được xuất khẩu sang Trung Quốc. Bộ NN&PTNT sẽ ngay lập tức tạm ngưng xuất khẩu từ các bên liên quan, thực hiện điều tra nguyên nhân không tuân thủ để tìm ra và có biện pháp khắc phục. Hồ sơ phát hiện phải được lưu giữ và nộp cho GACC khi có yêu cầu.

Sau khi hoàn thành việc kiểm tra, Bộ NN&PTNT sẽ cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cho lô hàng đã được phê duyệt theo Tiêu chuẩn quốc tế về Các biện pháp kiểm dịch thực vật 12 (ISPM12), kèm theo tên hoặc mã số đăng ký. Những nội dung sau đây phải được nêu trong phần khai báo bổ sung: "This consignment complies with requirements specified in the Protocol of Phytosanitary Requirements for Export of plant-derived medicinal materials from Viet Nam to China, and is free from the quarantine pests of concern to China.”

**Điều 6 Kiểm tra nhập cảnh và kiểm dịch**

Khi các nguyên liệu dược liệu có nguồn gốc thực vật đến cảng nhập cảnh Trung Quốc, Hải quan Trung Quốc sẽ kiểm tra các tài liệu và hồ sơ nhận dạng có liên quan, đồng thời hoàn tất quá trình kiểm tra và kiểm dịch.

Lô hàng dược liệu có nguồn gốc thực vật từ các doanh nghiệp không được đăng ký sẽ bị trả lại hoặc tiêu hủy.

Nếu không phù hợp với luật và quy định kiểm dịch thực vật của Trung Quốc, luật, quy định và tiêu chuẩn an toàn y học cổ truyền quốc gia Trung Quốc, các nguyên liệu dược liệu có nguồn gốc thực vật sẽ được trả lại, tiêu hủy hoặc xử lý.

GACC sẽ thông báo ngay cho Bộ NN&PTNT về trường hợp không tuân thủ để tạm dừng nhập khẩu lô hàng nguyên liệu dược liệu có nguồn gốc thực vật từ các đơn vị có liên quan. Bộ NN&PTN sẽ tìm ra nguyên nhân của việc không tuân thủ và thực hiện các biện pháp khắc phục để ngăn chặn tình trạng tái phạm. GACC sẽ quyết định có hay không hủy bỏ việc tạm ngừng dựa trên kết quả của các biện pháp khắc phục được Bộ NN&PTNT thông qua.

**Điều 7 Kiểm tra tuân thủ**

Trước khi bắt đầu xuất khẩu, cùng với sự hỗ trợ của MARD, GACC sẽ thực hiện kiểm tra thực tế về điều kiện kiểm dịch thực vật hoặc kiểm tra từ xa đối với các khu vực sản xuất của dược liệu có nguồn gốc thực vật tại Việt Nam, để khẳng định liệu hệ thống quản lý của sản xuất dược liệu có nguồn gốc thực vật có đáp ứng với các yêu cầu của Nghị định thư này.

Bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc kiểm tra thực địa nói trên, bao gồm cả chi phí đi lại và ăn ở quốc tế sẽ do phía Việt Nam chịu.

**Điều 8 Đánh giá bổ sung**

Nếu cần thiết, GACC sẽ hoàn thành báo cáo phân tích nguy cơ dịch hại bổ sung dựa trên tình hình kiểm dịch thực vật và vấn đề phát hiện dịch hại trong quá trình kiểm tra, danh sách các biện pháp liên quan đến nhập khẩu có thể được điều chỉnh trên cơ sở tham vấn ý kiến của MARD. Nếu cần thiết, GACC có thể cử chuyên gia đến Việt Nam để xem xét tiến hành phân tích nguy cơ dịch hại bổ sung, bao gồm cả điều tra thực địa.

**Điều 9 Sửa đổi, Hiệu lực và Chấm dứt**

Sau khi hai bên đạt được thỏa thuận bằng văn bản, các điều khoản theo Nghị định thư này có thể được sửa đổi. Nếu một trong hai bên muốn chấm dứt Nghị định thư thì sẽ thông báo cho bên kia bằng văn bản trước đó ít nhất sáu tháng.

Nghị định thư này sẽ có hiệu lực trong 3 năm kể từ ngày ký. Trừ khi bất kỳ bên nào thông báo cho bên kia về việc sửa đổi hoặc chấm dứt ít nhất 6 tháng trước ngày hết hạn dự kiến, bằng không Nghị định thư sẽ tự động được gia hạn thêm ba năm.

Hai bên nhất trí rằng Nghị định thư này sẽ không vi phạm hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện luật pháp và quy định của mỗi quốc gia. Bất kỳ sự khác biệt nào phát sinh từ việc giải thích hoặc thực hiện Nghị định thư này sẽ được giải quyết thông qua tham vấn và đàm phán giữa hai bên.

Nghị định thư được ký bởi hai bên vào, bằng tiếng Trung, tiếng Việt và tiếng Anh. Tất cả các văn bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có bất kỳ sự khác biệt nào về cách giải thích, văn bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

|  |  |
| --- | --- |
| **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  **Đại diện của**  **Bộ Nông nghiệp và Phát triển**  **Nông thôn**  **Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa**  **Việt Nam** | **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  **Đại diện của**  **Tổng cục Hải quan**  **Nước Cộng hòa Nhân dân**  **Trung Hoa** |

**Phụ lục**

Danh mục các loài dược liệu có nguồn gốc thực vật dùng làm thuốc đông y xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc

và các loài dịch hại mà phía Trung Quốc quan tâm

| **STT** | **Tên** | **Mô tả** | **Dịch hại** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Kadsurae Coccineae Radix | Rễ khô của *Kadsura coccinea* | *Xyleborus semiopacus*  *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 2 | Flos Plumeriae | Hoa khô của *Plumeria rubra* cv. *acutifolia* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 3 | Semen Hydnocarpi | Hạt chín khô của *Hydnocarpus anthelmintica* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 4 | H*erba* Evodiae Leptae | Toàn bộ cây khô của *Euodia lepta* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 5 | Folium Archidendri | Lá khô của *Archidendron clypearia* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 6 | StemonaeRadix | Rễ khô của *Stemona sessilifolia* hoặc *Stemona tuberosa* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 7 | Smilacis Glabrae Rhizoma | Rễ khô của *Smilax glabra* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 8 | Murrayae Folium et Cacumen | Cành và lá khô của *Murraya exotica* hoặc *Murraya paniculata* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 9 | Zanthoxyli Radix | Rễ khô của *Zanthoxylum nitidum* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 10 | Ilicis Rotundae Cortex | Vỏ cây khô của *Ilex rotunda* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 11 | Oroxylum Semen | Hạt chín khô của *Oroxylum indicum* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 12 | Tsaoko Fructus | Hạt chín khô của *Amomum tsao-ko* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 13 | Citri Sarcodactylis Fructus | Quả khô của *Citrus medica* var*. sarcodactylis* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 14 | Cibotii Rhizoma | Rễ khô của *Cibotium barometz* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 15 | Melastomae Radix et Caulis | Rễ và gốc khô của *Melastoma normale* hoặc *Melastoma malabathricum* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 16 | Paridis Rhizoma | Gốc rễ khô của *Paris polyphylla* var.*yunnanensis* or *Paris polyphylla* var.*chinensis* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp*.*(non-Chinese) |
| 17 | Sarcandrae Herba | Toàn bộ cây khô của *Sarcandra glabra* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 18 | Cassiae Semen | Hạt chín khô của *Cassia obtusifolia* or *Cassia tora* | *Pharaxonotha kirschi*  *Ambrosia trifida*  *Callosobruchus maculatus*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 19 | Arnebiae Radix | Rễ khô của *Arnebia euchroma* hoặc *Arnebia guttata* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |
| 20 | Canarii Fructus | Quả chín khô của *Canarium album* | *Pharaxonotha kirschi*  *Xyleborus* spp.(non-Chinese) |

**Lưu ý:** **Danh sách các nguyên liệu dược liệu có nguồn gốc thực vật dung làm thuốc đông y có thể bị xóa hoặc bổ sung thêm**

**thông qua xác nhận của cả hai bên.**